**Ngô Sỹ Liên**

Người xã Chúc Sơn huyện Chương Mỹ - Nay là thôn Chúc Sơn xã Ngọc Sơn huyện Chương Mỹ Hà Nội.

Ông đỗ Đệ tam giáp đồng tiến sĩ xuất thân khoa Nhâm Tuất niên hiệu Bảo Đại 3 (1442) đời Lê Thái Tông. Dưới triều Lê Nhân Tông, ông giữ chức Đô ngự sử. Đời Lê Thánh Tông, ông giữ chức Lễ bộ hữu thị lang, triều liệt đại phu kiêm Quốc Tử Giám Tư nghiệp, kiêm Sử quan tu soạn. Tác phẩm có *Đại Việt sử ký toàn thư* (gồm 15 quyển) soạn xong năm Hồng Đức 10 (1479). Thọ 99 tuổi (Năm sinh năm mất chưa biết rõ).

**Lê Quý Đôn (1726 - 1784)**

Người xã Diên Hà huyện Diên Hà – Nay thuộc xã Độc Lập huyện Hưng Hà tỉnh Thái Bình.

27 tuổi đỗ Đệ nhất giáp tiến sĩ cập đệ đệ nhị danh (Bảng nhãn) khoa Nhâm Thân niên hiệu Cảnh Hưng 13 (1752) đời Lê Hiển Tông. Từ thi Hương, thi Hội đến thi Đình đều đỗ đầu (Tam nguyên). Ông là người thông minh, được làm phó sứ sang nhà Thanh. Học vấn văn chương được cả người Thanh và sứ thần Triều Tiên ca ngợi. Khi trở về được thăng chức Thừa chỉ. Không bao lâu sau, ông cáo quan về quê nhà (1764), chuyên chú công việc biên soạn khảo cứu. Năm Đinh Hợi (1767), Trịnh Sâm chấp chính mời ông ra làm quan, thăng đến chức Hộ bộ Tả thị lang.

Lê Quý Đôn, tự là Doãn Hậu, hiệu Quế Đường. Ông là nhà bách khoa, có nhiều công trình nghiên cứu biên soạn, sáng tác. Nổi tiếng nhất là các tác phẩm: *Vân đài loại ngữ, Đại Việt thông sử, Toàn Việt thi lục, Kiến văn tiểu lục, Quế Đường thi tập, Quần thư khảo biện…*

**Phùng Khắc Khoan (1528 - 1613)**

Người xã Phùng Xá huyện Thạch Thất – nay là thôn Bùng xã Phùng Xá huyện Thạch Thất, Hà Nội.

53 tuổi đỗ Đệ nhị giáp tiến sĩ xuất thân (Hoàng giáp) khoa Canh Thìn niên hiệu Quang Hưng 3 (1580) đời Lê Thế Tông. Hai lần đi sứ, đều được nhà Minh tôn kính, không xưng tên. Ông làm quan đến chức Hộ bộ Thượng thư kiêm Quốc Tử Giám Tế tửu.

Phùng Khắc Khoan tự là Hoằng Phu, hiệu Nghị Trai. Tác phẩm có *Mai Lĩnh sử Hoa thi tập, Ngôn chí thi tập.*

**Vũ Quỳnh**

Vũ Quỳnh người làng Mộ Trạch, Tân Hồng, Bình Giang, Hải Dương. 27 tuổi ông đỗ Hoàng giáp năm 1478, đời vua Lê Thánh Tông, trở thành một trong 36 Tiến sĩ thời phong kiến của làng Mộ Trạch. Vũ Quỳnh làm quan đến chức Binh bộ Thượng thư, kiêm Quốc Tử Giám Tư nghiệp (quan chức đứng đầu trường Quốc Tử Giám), kiêm Sử quán Tổng tài (đứng đầu cơ quan viết sử). Ông là một học giả - chính khách có uy tín, một nhà giáo đạo cao đức trọng và được đánh giá là nhà sử học đứng hàng thứ tư sau các sử gia: Lê Văn Hưu, Phan Phu Tiên và Ngô Sĩ Liên. Ông có nhiều tác phẩm: *Đại Việt thông giám thông khảo*, *Lĩnh Nam chích quái* và nhiều bài thơ.